

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2025/HS-ST**

Ngày: 11/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nừa.

Ông Vũ Nguyễn Phúc Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lưu Minh Đ (tên thường gọi là T); Sinh ngày: 11/9/1972; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú: 28 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn H (chết) và bà: Tô Thị H1; Có vợ: Là bà Trần Thị Th và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 01/4/2024 đến ngày 05/4/2024 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Lư Thị Ngọc Q; Sinh ngày: 11/8/1962; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú: 349/5 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhật ve chai; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên Huỳnh Văn H2 - đã chết) và bà: Lư Thị B (chết); Có chồng: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị Thu C; Sinh năm: 1958; Trú tại: 411/16/17 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Dương Thị M; Sinh năm: 1954; Trú tại: 341 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Dương Thị Quỳnh G; Sinh năm: 1971; Trú tại: 2B đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Bà Hứa Thị H3; Sinh năm: 1958; Trú tại: 2K đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

5. Bà Lư Thị Ngọc H4; Sinh năm: 1964; Trú tại: 341/5/5 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

6. Bà Lư Thị Ngọc A; Sinh năm: 1953; Trú tại: 349/7 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

7. Bà Trần Thị Th; Sinh năm: 1979; Trú tại: 28 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 01/4/2024, tại nhà số 28 đường BPL, Phường I, Quận F, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 6 bắt quả tang Lưu Minh Đ đang ghi số đề cho Trần Thị Thu C và đã thu giữ tại chỗ của Đ 13 tờ lai đề ghi ngày 01/4/2024 của Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, 01 tờ phôi đề ghi ngày 01/4/2024 của Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam, 01 cây viết xanh, 01 máy tính hiệu Casio và số tiền 13.750.000 đồng. Thu giữ của C 01 tờ lai đề ghi ngày 01/4/2024 của Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc. Thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện Lư Thị Ngọc Q đang ở trước nhà có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đã thu giữ của Q 01 tờ phôi đề ghi ngày 01/4/2024 của Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền trên phôi là 4.436.000 đồng. Vụ việc sau đó được chuyển giao Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Minh Đ khai: Đ bắt đầu ghi số đề từ đầu tháng 02/2024. Hàng ngày, tại nhà số 28 đường BPL, Phường I, Quận 6, Đ ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, Đ trực tiếp thắng thua với các con bạc. Về cách thức ghi số đề được Đ thực hiện như sau: Đ ghi số đề vào tờ lai chính và dùng giấy than in ra

thêm tờ lai phụ rồi đưa tờ lai đề chính cho người mua, còn tờ lai đề phụ Đ giữ lại để đối chiếu sau khi có kết quả xổ số. Khi ghi số đề, Đ trừ lại 20% tiền hoa hồng cho người mua. Việc thắng thua với người mua số đề được Đ quy định như sau: Nếu người mua đánh 1.000 đồng 02 con số trúng thì Đ chung 74.000 đồng; đánh 1.000 đồng 03 con số trúng, Đ chung 640.000 đồng; đánh 1.000 đồng 04 con số trúng, Đ chung 5.400.000 đồng; đá xiên 02 con số 1.000 đồng trúng, Đ chung 540.000 đồng; đá xiên 03 con số 1.000 đồng trúng, Đ chung 1.620.000 đồng. Ngoài ra, Đ còn nhận phối đề từ Lư Thị Ngọc Q. Hàng ngày Q sẽ ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, sau đó tổng hợp thành phối giao cho Đ để hưởng 1% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi.

Ngày 01/4/2024, Đ đã nhận 01 tờ phối tổng hợp số đề từ Lư Thị Ngọc Q theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 16.548.000 đồng; trực tiếp ghi số đề cho Dương Thị Quỳnh G theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với số tiền là 144.000 đồng, ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (trong đó có Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Hứa Thị H3) với tổng số tiền trên 13 tờ lai đề là 5.874.000 đồng. Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam ngày 01/4/2024 thì tổng số tiền trúng thưởng của các con bạc là 4.440.000 đồng.

Lư Thị Ngọc Q khai: Ngày 01/4/2024, Q ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (trong đó có Lư Thị Ngọc H4, Lư Thị Ngọc Ngọc A) với tổng số tiền là 16.548.000 đồng và Q đã tổng hợp thành 01 tờ phối đề chuyển cho Lưu Minh Đ vào lúc 15 giờ cùng ngày. Sau đó, Q tiếp tục ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền là 4.436.000 đồng. Đến 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2024, Q tổng hợp các số đề ghi được của đài Miền Bắc đem qua nhà giao cho Đ, nhưng chưa kịp giao thì đã bị bắt giữ.

Dương Thị Quỳnh G khai: Ngày 01/4/2024, Giao đến địa chỉ 28 đường BPL, Phường I, Quận F gặp Lưu Minh Đ ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 144.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, còn lại 115.200 đồng.

Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Hứa Thị H3, khai: Ngày 01/4/2024, C, M, H đến địa chỉ 28 đường BPL, Phường I, Quận F gặp Lưu Minh Đ ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (C ghi số tiền là 107.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, còn lại 87.000 đồng; M ghi số tiền là 429.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, còn lại 334.000 đồng; H3 ghi số tiền là 243.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, còn lại 194.000 đồng).

Lư Thị Ngọc H4, Lư Thị Ngọc A khai: Ngày 01/4/2024, H4, A gặp Lư Thị Ngọc Q ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (H4 ghi số tiền là 144.000 đồng; A ghi số tiền là 180.000 đồng, nhưng cả hai đều chưa đưa tiền cho Q).

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định chữ viết (chữ số) trên: 13 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 đài miền Bắc, có chữ ký ghi tên Lưu Minh Đ (ký hiệu từ A1 đến A13); 06 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 có điểm chỉ (dấu vân tay) của Dương Thị Quỳnh G (ký hiệu từ A14 đến A19); 01 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 có chữ ký của Trần Thị Thu C (ký hiệu A20) với chữ viết (chữ số) của Lưu Minh Đ trên: 05 «Bản tự khai/ Bản tường trình» đề ngày 02/4/2024 (ký hiệu từ M1 đến M5); 14 bản chiết tính số đề không đề ngày (ký hiệu từ M6 đến M19) có phải do cùng một người viết ra không (Quyết định số: 889/QĐ-ĐCSHS).

Tại Kết luận giám định số: 4868/KLGĐ-TT ngày 24 tháng 5 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Chữ viết và số trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A20 so với chữ viết và số của Lưu Minh Đ dùng làm mẫu so sánh trên các tài liệu ký hiệu từ M1 đến M19 do cùng một người viết ra.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiến hành cho Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Dương Thị Quỳnh G, Hứa Thị H3 nhận dạng người qua hình ảnh và các bà này xác định Lưu Minh Đ chính là người đã ghi số đề cho các bà vào ngày 01/4/2024 (phù hợp lời khai và nhận dạng người qua hình ảnh của Lưu Minh Đ).

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 42/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Lưu Minh Đ về tội «Đánh bạc» (Quyết định số: 54/QĐ-ĐCSHS). Ngày 04 tháng 11 năm 2024, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lư Thị Ngọc Q về tội «Đánh bạc» (Quyết định số: 277/QĐ-ĐCSHS).

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Lưu Minh Đ, do Quyết định khởi tố bị can số: 54/QĐ-ĐCSHS ngày 04/4/2024 sai ngày sinh của bị can (Quyết định số: 3356/QĐ-ĐCSHS).

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Dương Thị Quỳnh G, Hứa Thị H3, Lư Thị Ngọc H4, Lư Thị Ngọc A, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cùng ngày 12/7/2024, Công an Quận 6 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 350.000 đồng (Quyết định từ số: 0015711/QĐ-XPHC đến số: 0015716/QĐ-XPHC).

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKS-Q6 ngày 20 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q về tội: «Đánh bạc» theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lưu Minh Đ khai ngày 01/4/2024 tại nhà số 28 đường BPL, Phường I, Quận F, bị cáo đã ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (gồm Đài xổ số kiến thiết tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh, Đài xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp) và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với

tổng số tiền là 22.566.000 đồng và dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam ngày 01/4/2024 thì tổng số tiền trúng thưởng của các con bạc là 4.440.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo xác nhận tờ phôi tổng hợp số đề ghi ngày 01/4/2024 theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền 16.548.000 đồng là của Lư Thị Ngọc Q giao cho bị cáo vào lúc 15 giờ cùng ngày. Đối với số tiền 13.750.000 đồng bị thu giữ, trong đó có một phần là tiền bị cáo thu được từ việc ghi số đề ngày 01/4/2024 (sau khi trừ tiền 20% tiền hoa hồng cho người mua), một phần là tiền riêng của bị cáo dùng để chi trả cho những người mua số đề trúng thưởng;

Bị cáo Lư Thị Ngọc Q khai ngày 01/4/2024, bị cáo đã ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 16.548.000 đồng và bị cáo đã tổng hợp các số đề ghi được thành 01 tờ phôi đề chuyển cho Lưu Minh Đ vào lúc 15 giờ cùng ngày. Riêng Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, bị cáo đã tổng hợp thành 01 tờ phôi đề với tổng số tiền là 4.436.000 đồng và bị cáo đang trên đường đem tờ phôi này qua nhà giao cho Lưu Minh Đ, nhưng chưa kịp gặp Đ thì đã bị phát hiện bắt giữ như nội dung bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lư Thị Ngọc H4 khai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/4/2024, bà đến đầu hẻm 341 đường BPL, Phường I, Quận F gặp Lư Thị Ngọc Q ghi số đề theo hai Đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Tháp với tổng số tiền là 144.000 đồng, nhưng bà chưa đưa tiền cho Q và bà H xác nhận đây là lần đầu tiên bà đến gặp Q để ghi số đề;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Th khai do phải thường xuyên đi làm không có mặt ở nhà, nên bà hoàn toàn không biết chồng của bà là bị cáo Lưu Minh Đ ghi số đề như thế nào, chỉ khi chồng bà bị bắt thì bà mới biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lưu Minh Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm về tội «Đánh bạc» theo khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lư Thị Ngọc Q từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội «Đánh bạc» theo khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Lưu Minh Đ từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Lư Thị Ngọc Q từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 13.750.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 máy tính có chữ Casio, 01 cây viết bi xanh.

Đối với 13 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 (đài miền Bắc), có chữ ký xác nhận của Lưu Minh Đ; 06 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 có điểm chỉ của Dương Thị Quỳnh G; 01 tờ lai ghi số đề ngày 01/4/2024 có chữ ký xác nhận của Trần Thị Thu C; 01 tờ phơi số đề ngày 01/4/2024 (đài miền Nam) có chữ ký xác nhận của Lưu Minh Đ; 01 tờ phơi số đề ngày 01/4/2024 (đài miền Bắc) có chữ ký xác nhận của Lư Thị Ngọc Q, đã được niêm phong, bên ngoài có ba hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL221), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được tại ngoại để bị cáo có thời gian điều trị bệnh (đối với bị cáo Q), chăm sóc cho mẹ, anh và con đang bị bệnh (đối với bị cáo Đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (ngoài các bà Lư Thị Ngọc H4, Trần Thị Th) vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 4868/KLGĐ-TT ngày 24/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Dương Thị Quỳnh G, Hứa Thị H3, Lư Thị Ngọc H4, Lư Thị Ngọc A và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q đã phạm tội «Đánh bạc». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều

321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Bị cáo Lưu Minh Đ đã đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc. Thời điểm bắt quả tang (vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 01/4/2024 tại nhà số 28 đường BPL, Phường I, Quận F) đã thu giữ của bị cáo 01 tờ phôi tổng hợp số đề ngày 01/4/2024 theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (gồm Đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh và Đài xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp) với tổng số tiền là 21.132.000 đồng (trong đó, bị cáo ghi số đề cho người mua là 144.000 đồng; nhận phôi đề từ bị cáo Lư Thị Ngọc Q là 16.548.000 đồng; tổng số tiền trúng thưởng của các con bạc ngày 01/4/2024 theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam là 4.440.000 đồng) và 13 tờ lai ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền là 5.874.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo Đ 13.750.000 đồng, là tiền bị cáo thu được từ việc ghi số đề ngày 01/4/2024 (sau khi trừ 20% tiền hoa hồng cho người mua) và tiền riêng của bị cáo dùng để chi trả cho những người mua số đề trúng thưởng.

[2.2] Bị cáo Lư Thị Ngọc Q đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, sau đó chuyển lại cho bị cáo Lưu Minh Đ để hưởng 01% hoa hồng trên tổng số tiền ghi. Ngày 01/4/2024, bị cáo ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 16.548.000 đồng và bị cáo đã tổng hợp thành 01 tờ phôi đề giao cho bị cáo Đ vào lúc 15 giờ cùng ngày (phù hợp với lời khai của bị cáo Lưu Minh Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa). Thời điểm bị bắt (vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 01/4/2024 tại trước nhà số 28 đường BPL, Phường I, Quận F) đã thu giữ của bị cáo Q 01 tờ phôi tổng hợp số đề ngày 01/4/2024 của Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền là 4.436.000 đồng (bị cáo Q khai tờ phôi này là của bị cáo ghi và đang trên đường đem qua nhà giao cho bị cáo Đ, nhưng chưa kịp gặp bị cáo Đ thì đã bị phát hiện bắt giữ).

[2.3] Hành vi của các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trị an chung. Và tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Đ ngày 01/4/2024 là 27.006.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Q ngày 01/4/2024 là 20.984.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố các bị cáo về tội «Đánh bạc» thuộc trường hợp «Đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.4] Các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q là những người đã trưởng thành; các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, nhưng đều do hám lợi, thấy việc ghi số đề

dễ dàng kiếm tiền, mặc cho những người đến ghi số đề thắng hay thua, các bị cáo đều thu lợi, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, việc các bị cáo bị phát hiện bắt giữ là ngoài ý muốn của các bị cáo, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định ngày 01/4/2024, bị cáo Lưu Minh Đ đã ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 21.132.000 đồng, ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền là 5.874.000 đồng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q, Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.1] Xét bị cáo Lưu Minh Đ tuy phạm tội nhiều lần, nhưng mỗi lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), là lao động chính trong gia đình, hiện đang chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ ruột già yếu (gần 90 tuổi) bị tai biến nằm một chỗ, anh ruột là ông Lưu Minh P (sinh năm 1967) bị bệnh tâm thần phân liệt (F20), con ruột là em Lưu Tấn L (sinh năm 2007) bị chậm phát triển tâm thần không biệt định (rối loạn hỗn hợp về hành vi và cảm xúc). Bị cáo Lư Thị Ngọc Q là người cao tuổi (trên 60 tuổi), đang mắc nhiều bệnh cần được điều trị thường xuyên, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.2] Và xét các bị cáo hiện có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có người bảo lãnh; ngoài lần phạm tội này các bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác; thời gian sinh sống ở địa phương, các bị cáo đã không gây nguy hại, luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm. Qua xem xét, đánh giá, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo mình để trở thành người công dân tốt, nên cần cho các bị cáo thêm một cơ hội để bị cáo Q có thời gian điều trị bệnh; để bị cáo Đ có điều kiện chăm sóc gia đình, bởi như đã nêu trường hợp của bị cáo Đ nếu cách ly ra khỏi xã hội thì có thể gây ảnh hưởng lớn đến đời sống gia đình của bị cáo vì thiếu người chăm sóc mẹ, anh và con đều đang bị bệnh không có khả năng lao động và cũng không thể tự chăm

sóc mình, do đó Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung:

[6.1] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Lưu Minh Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6.2] Riêng bị cáo Lư Thị Ngọc Q, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bản thân bị cáo đã lớn tuổi, điều kiện kinh tế hết sức khó khăn, hàng ngày phải phải đi nhặt ve chai kiếm sống. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6.3] Đối với số tiền mà các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q thu lợi từ hành vi ghi sổ đề, do không xác định được chính xác khoản thu lợi này, nên Hội đồng xét xử không đủ cơ sở để buộc các bị cáo nộp lại.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 13.750.000 đồng thu giữ của bị cáo Lưu Minh Đ, là tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 máy tính có chữ Casio, 01 cây viết bi xanh, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 46/PNK ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKS-Q6 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[7.3] Đối với 13 tờ lai ghi sổ đề ngày 01/4/2024 (đài miền Bắc), có chữ ký xác nhận của Lưu Minh Đ; 06 tờ lai ghi sổ đề ngày 01/4/2024 có điểm chỉ của Dương Thị Quỳnh G; 01 tờ lai ghi sổ đề ngày 01/4/2024 có chữ ký xác nhận của Trần Thị Thu C; 01 tờ phôi sổ đề ngày 01/4/2024 (đài miền Nam) có chữ ký xác nhận của Lưu Minh Đ; 01 tờ phôi sổ đề ngày 01/4/2024 (đài miền Bắc) có chữ ký xác nhận của Lư Thị Ngọc Q, đã được niêm phong, bên ngoài có ba hình dấu tròn

của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL221), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với các bà Trần Thị Thu C, Dương Thị M, Dương Thị Quỳnh G, Hứa Thị H3, Lư Thị Ngọc H4, Lư Thị Ngọc A, Viện kiểm sát cho rằng ngày 01/4/2024, các bà này có đến gặp các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q ghi số đề, nhưng số tiền dùng để đánh bạc không lớn (dưới 5.000.000 đồng), bản thân các bà cũng mới vi phạm lần đầu, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Và ngày 12/7/2024, Công an Quận 6 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 350.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.1] Đối với bà Trần Thị Th, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát xác định bà Thuần không biết và cũng không liên quan đến hành vi ghi số đề của bị cáo Lưu Minh Đ nên không xem xét trách nhiệm pháp lý, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí:

[9.1] Bị cáo Lưu Minh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9.2] Riêng bị cáo Lư Thị Ngọc Q được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (do bị cáo là người cao tuổi và bị cáo có đơn đề nghị được miễn án phí).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lưu Minh Đ** (T) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án về tội «Đánh bạc».

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lư Thị Ngọc Q** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án về tội «Đánh bạc».

Giao các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q có trách nhiệm phối

hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục đối với các bị cáo này.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Lưu Minh Đ nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 13.750.000 (mười ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) máy tính có chữ Casio, 01 (một) cây viết bi xanh.

(theo Giấy nộp tiền ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lưu Minh Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lưu Thị Ngọc Q được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lư Thị Ngọc H4, Trần Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

- Đã giải thích chế định án treo đối với các bị cáo Lưu Minh Đ, Lư Thị Ngọc Q.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Tổ địa bàn 6);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên